

MÔN: CÔNG NGHỆ LỚP 12

1. Hình thức đề kiểm tra

- 24 câu hỏi **trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**: Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn 1 phương án (mỗi lựa chọn đúng 0.25 điểm)
- 04 câu hỏi **trắc nghiệm đúng sai**: Trong mỗi ý A, B, C, D ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (Đúng 1 ý: 0.1đ, đúng 2 ý: 0.25đ, đúng 3 ý: 0.5đ, đúng 4 ý: 1đ)

2. Phạm vi kiến thức:

Bài 13,14,15 sách giáo khoa công nghệ 12- kết nối tri thức

Bài 13: Khái quát về kỹ thuật điện tử

Bài 14: Ngành nghề và dịch vụ trong lĩnh vực kỹ thuật điện tử

Bài 15: Điện trở, tụ điện, cuộn cảm

3. Mức độ đánh giá

- Nhận biết: 40%
- Thông hiểu: 30%
- Vận dụng: 20%
- Vận dụng cao: 10%

4. Một số câu hỏi tham khảo:

Phần 1: Câu hỏi dạng chọn câu trả lời đúng nhất:

1. Kỹ thuật điện tử phục vụ cho:

- A. đời sống
- B. sản xuất
- C. đời sống và sản xuất
- D. thương mại

2. Kỹ thuật điện tử bao gồm:

- A. Thiết kế và phát triển các mạch điện tử
- B. Các thiết bị và mạch điện tử
- C. Điện tử tương tự, điện tử số
- D. Hệ thống viễn thông và truyền thông

3. Trong lĩnh vực sản xuất, triển vọng phát triển của kỹ thuật điện tử thế hệ mới là gì?

- A. Phát triển các hệ thống điện tử thay thế hoàn toàn con người.
- B. Phát triển robot và máy thông minh phục vụ sản xuất; phát triển máy tính siêu xử lý.
- C. Phát triển các nguồn cung cấp năng lượng mới.
- D. Phát triển các loại vật liệu mới cho sản xuất.

4. Ví dụ nào cho thấy kỹ thuật điện tử tạo ra hệ thống giám sát, điều hành sản xuất từ xa?

- A. Thu thập dữ liệu, hình ảnh của quá trình sản xuất thông qua hệ thống camera và cảm biến
- B. Phát triển những mô hình chăm sóc, khám chữa bệnh từ xa
- C. Hiện đại hóa các thiết bị y tế và hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cộng đồng
- D. Tạo các máy công cụ tự động có khả năng gia công nhiều kiểu mẫu sản phẩm với độ phức tạp và chính xác cao

5. Kỹ thuật điện tử đã có những đóng góp to lớn với các dịch vụ trong xã hội. Dịch vụ nào sau đây có ứng dụng kỹ thuật điện tử?

- A. Dịch vụ giao hàng truyền thống.

- B. Dịch vụ ngân hàng điện tử
- C. Dịch vụ bán hàng truyền thống.
- D. Dịch vụ lắp đặt hệ thống điện.

6. Ngành nghề nào sau đây không thuộc lĩnh vực kĩ thuật điện tử:

- A. Thiết kế thiết bị điện tử
- B. Kinh doanh thiết bị điện tử
- C. Sản xuất và chế tạo thiết bị điện tử
- D. Vận hành thiết bị điện tử

7. Người có kiến thức chuyên môn về linh kiện điện tử, phương pháp và quy trình thiết kế mạch điện, sử dụng thành thạo phần mềm thiết kế và kiểm thử mạch điện phù hợp với nhóm nghề nào trong lĩnh vực kĩ thuật điện tử?

- A. Thiết kế thiết bị điện tử
- B. Sản xuất, chế tạo thiết bị điện tử
- C. Lắp đặt thiết bị điện tử
- D. Vận hành thiết bị điện tử

8. Công dụng của điện trở là:

- A. hạn chế hoặc điều chỉnh dòng điện và phân chia điện áp.
- B. cho phép dòng điện đi theo một chiều nhất định.
- C. ngăn dòng một chiều và cho dòng xoay chiều đi qua.
- D. dẫn dòng một chiều, cản trở dòng xoay chiều đi qua.

9. Giá trị điện trở cho biết:

- A. Mức độ cản trở dòng điện của điện trở
- B. Khả năng tích lũy năng lượng điện trường của tụ điện khi có điện áp thuận đặt lên hai cực của nó
- C. Khả năng tích lũy năng lượng từ trường của cuộn cảm khi có dòng điện chạy qua nó
- D. Mức độ mạnh, yếu của dòng điện

10. Đơn vị của tụ điện là:

- A. Ω
- B. F
- C. H
- D. J

Phần 2: Câu hỏi dạng đúng/sai:

Câu 1: Khi thảo luận về ngành nghề và dịch vụ trong lĩnh vực kĩ thuật điện tử, một nhóm học sinh đưa ra một số nhận định sau:

- A. Có 5 loại ngành nghề chính trong lĩnh vực kỹ thuật điện tử được giới thiệu trong chương trình công nghệ 12.
- B. Dịch vụ viễn thông bao gồm như nhắn tin, gọi điện, fax, thư điện tử, internet, truyền hình...
- C. An toàn lao động trong lĩnh vực kĩ thuật điện tử không quan trọng vì các thiết bị điện tử thường làm việc ở mức điện áp thấp.
- D. Tiết kiệm năng lượng không phải là một yếu tố cần xem xét trong thiết kế và vận hành kĩ thuật điện tử.

-----HẾT-----